

Bản án số: 51/2017/HSST

Ngày: 17/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Quang Huy.

2. Ông Nguyễn Xuân Hiếu.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lê Mai - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Ngô Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2017/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2017/HSST-QĐ ngày 06/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến A**, sinh năm 1981; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: thôn A, xã P, huyện P, thành phố H; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Vợ: Kiều Thị H; Có 02 con, lớn 13 tuổi, nhỏ 05 tuổi ; Con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Anh, chị, em: có 02 người (bị cáo là con thứ nhất); Tiền án, tiền sự: không (Theo danh chỉ bản số 219 lập ngày 08/7/2017 tại Công

an huyện Phú Xuyên và lý lịch bị can phản ánh); Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 07/7/2017, hiện đang tạm giam (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 07/7/2017, tại đoạn đường thuộc địa phận thôn A, xã P, huyện P, thành phố H, Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện P phát hiện bắt quả tang Nguyễn Tiến A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần trước bên trái của Tiến A 01 gói nhỏ bọc nylon trong suốt kích thước khoảng 1x1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động Mobell đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 4727/KLGD – PC54 ngày 15/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Tiến A là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 1,201gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Tiến A khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 07/7/2017, Tiến A đi xe bus đến khu vực đường T, phường B, quận H, thành phố H để mua ma túy. Tại đây Tiến A gặp và 01 gói ma túy "đá" của một người đàn ông không quen biết với giá 800.000 đồng. Sau khi có được ma túy Tiến A cất giấu gói ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước bên trái rồi đi về nhà. Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày Tiến A đi ra đường thuộc khu vực thôn A, xã Phúc T, huyện P, thành phố H thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tiến A, Tiến A khai người đó khoảng 50 tuổi nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ của người đó nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện không điều tra làm rõ được đối tượng nên không đề cập xử lý trong vụ án này, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý ở vụ án khác.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 17/10/2017, VKSND huyện P truy tố Nguyễn Tiến A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 - BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Hành vi phạm tội của bị cáo là tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 nên áp dụng khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt Nguyễn Tiến A từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo; Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy vật chứng là ma túy, trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động đã thu giữ do không liên quan đến hành vi phạm tội; buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Tiến A thành khẩn nhận tội, hứa sẽ sửa chữa, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 07/7/2017 tại đoạn đường thuộc khu vực thôn A, xã P, huyện P, thành phố H, Nguyễn Tiến A đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,201 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang.

Đôi chiếu quy định của pháp luật, hành vi của Tiến A đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 194 - BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ma túy là hiểm hoạ của xã hội bởi ma túy là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh dẫn đến chết người, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức, lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt nghiêm khắc và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo thấm thía với tội lỗi của mình mà trở về con đường lương thiện, đồng thời cũng là để làm gương cho những người khác.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, khi lượng hình, có thể giảm nhẹ một phần hình phạt, chứng tỏ sự nhân đạo của pháp

luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 nên áp dụng khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tiến A, Tiến A khai người đó khoảng 50 tuổi nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ của người đó nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện P không điều tra làm rõ được đối tượng nên không đề cập xử lý trong vụ án này, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý ở vụ án khác.

Về vật chứng: Do cơ quan điều tra thu giữ là 01 gói nhỏ Methamphetamine có trọng lượng 1,201gam là chất độc hại nên cần tịch thu và tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu xanh đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự:

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Tiến A 28 (hai tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2017.

2. Về vật chứng: Căn cứ điều 76 BLTTHS; Điều 41 BLHS:

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì chứa Methamphetamine có trọng lượng 1,201gam; Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu xanh đã qua sử dụng. (hiện đang được lưu giữ Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/11/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 BLTTHS:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện P;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trí Tuyền